Tiết 01- 03 Ngày soạn: 07/09/2024

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp | 9A | | | 9B | | |
| Ngày dạy | T3( 10/09) | T6(13/09) | T3(17/09) | T3( 10/09) | T6(13/09) | T3(17/09) |
| Tiết PPCT | 1 | 2 | 3 | 1 | 2 | 3 |
| Tiết | 3 | 3 | 3 | 4 | 4 | 4 |

# **CHỦ ĐỀ 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÂY ĂN QUẢ**

## **BÀI 1. ĐẶC ĐIỂM CHUNG VỀ CÂY ĂN QUẢ**

**I.** **MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

*Sau bài học này, HS đạt yêu cầu sau:*

* Trình bày được vai trò của cây ăn quả.
* Phân tích được đặc điểm thực vật học của một số loại cây ăn quả phổ biến ở địa phương.
* Phân tích được yêu cầu ngoại cảnh của một số loại cây ăn quả phổ biến ở địa phương.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực tự chủ và tự học:* Lựa chọn được nguồn tài liệu phù hợp để nâng cao kiến thức về đặc điểm chung của cây ăn quả.
* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Hoạt động nhóm một cách hiệu quả theo đúng yêu cầu của GV, tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Thảo luận với các thành viên trong nhóm nhằm giải quyết các vấn đề trong bài học để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

***Năng lực công nghệ:***

* Biết được vai trò của cây ăn quả trong đời sống và xã hội.

**3. Phẩm chất**

* Chăm chỉ có ý thức về nhiệm vụ học tập; ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

* SGK Công nghệ trồng cây ăn quả 9, tài liệu giảng dạy, giáo án PPT.
* Tranh, ảnh liên quan đến nội dung bài học.
* Máy tính, ti vi.

**2. Đối với HS**:

* SGK, SBT *Công nghệ trồng cây ăn quả 9*.
* Vở, bút và những dụng cụ theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a) Mục tiêu:** Hoạt động này giúp HS tạo tâm thế sẵn sàng học tập và gợi mở nhu cầu nhận thức, kích thích sự tò mò thích thú và mong muốn tìm hiểu các nội dung tiếp theo.

**b) Nội dung:** HS quan sát Hình 1.1 SGK tr.5 và trả lời câu hỏi trong mục Khởi động nêu ở đầu bài.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về mục đích của một số bộ phận cây dừa.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

-GV yêu cầu HS quan sát Hình 1.1 SGK, trả lời câu hỏi dựa trên hiểu biết của mình: *Hãy sắp xếp mỗi bộ phận của cây dừa trong Hình 1.1 tương ứng với mục đích sử dụng sau: (1) Mĩ phẩm, (2) Giá thể trồng cây, (3) Vật liệu xây dựng.*



**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

**-** HS quan sát hình ảnh, thảo luận và suy nghĩ câu trả lời.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

***- Dự kiến khó khăn:*** Một số HS không thể nhận ra vai trò làm vật liệu xây dựng của lá dừa. Vì vậy, nếu cần thiết GV có thể gợi ý cho HS thông qua hình ảnh những ngôi nhà được lợp bằng lá dừa trong thực tế.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

**-** GV mời đại diện một số HS trả lời:

*Đáp án:*

*(1) Mĩ phẩm – a) Cùi dừa.*

*(2) Giá thể trồng cây – b) Vỏ dừa.*

*(3) Vật liệu xây dựng – c) Lá dừa.*

- GV mời HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học mới: *Cây ăn quả ở Việt nam rất phong phú về chủng loại, trong đó có nhiều loại quả nổi tiếng như xoài Cát Hòa Lộc ở Tiền Giang, nhãn Hương Chi ở Hưng Yên,... Cây ăn quả đem lại nhiều lợi ích cho đời sống con người và góp phần phát triển kinh tế, xã hội nước ta cũng như nhiều nước trên thế giới. Vậy để tìm hiểu rõ hơn về vai trò cũng như đặc điểm thực vật học của cây ăn quả, chúng ta cùng vào bài học hôm nay -* ***Bài 1. Đặc điểm chung của cây ăn quả.***

**2. Hoạt động 2: Hoạt động hình thành kiến thức.**

**2.1. Hoạt động 2.1: Tìm hiểu về vai trò của cây ăn quả**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được vai trò của cây ăn quả.

**b) Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu về vai trò của cây ăn quả theo nội dung SGK tr.5 – 7 và trả lời các câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về các vai trò của cây ăn quả.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| ***Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu về vai trò sử dụng làm thực phẩm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi: *Em hãy cho biết cây ăn quả có vai trò gì trong đời sống và xã hội?*  - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục I.1 SGK tr.5 và trả lời câu hỏi: *Nêu vai trò của cây ăn quả trong việc sử dụng làm thực phẩm.*  - GV cho HS quan sát hình ảnh về vai trò sử dụng làm thực phẩm của cây ăn quả:   |  |  | | --- | --- | | Đu đủ là trái cây giàu vitamin A  *Đu đủ* | Quả xoài chín có vị ngọt, hơi chua nhẹ và chứa nhiều dưỡng chất tốt cho sức khỏe  *Xoài* | | *Bơ* | dâu tây  *Dâu* |   - GV yêu cầu HS đọc mục ***Em có biết*** SGK tr.6: *Vitamin C có nhiều trong các loại quả tươi, được khuyến nghị bổ sung hằng ngày với lượng đối với trẻ em là 25 – 35mg và người lớn là 65 – 70mg.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS trả lời câu hỏi: *Vai trò của cây ăn quả trong đời sống và xã hội là:*  *+ Sử dụng làm thực phẩm.*  *+ Sử dụng làm nguyên liệu chế biến.*  *+ Sử dụng làm dược liệu.*  *+ Bảo vệ môi trường và trang trí cảnh quan.*  *+ Phát triển kinh tế và văn hóa, nghệ thuật.*  - GV mời một số HS trình bày về vai trò sử dụng làm thực phẩm của cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **I. Vai trò của cây ăn quả**  **1. Sử dụng làm thực phẩm**  Các loại quả tươi cung cấp nguồn vitamin, chất khoáng, amino acid, đường, chất xơ,... cho cơ thể con người. |
| ***Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu về vai trò sử dụng làm nguyên liệu chế biến***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục I.2 SGK tr.6 và trả lời câu hỏi: *Nêu vai trò của cây ăn quả trong việc sử dụng làm nguyên liệu chế biến.*  - GV cho HS quan sát hình ảnh về vai trò làm nguyên liệu chế biến của cây ăn quả:   |  |  | | --- | --- | | *Nước giải khát*  *làm từ chanh leo* | Rượu nho Ninh Thuận nguyên chất chính gốc - Homiwine  *Rượu vang từ nho* | | Trà Túi Lọc Robinson Farm Ô long Vị Đào - Robinson Farm  *Trà túi lọc từ quả đào* | 3 cách làm salad hoa quả giảm cân từ trái cây họ berry đơn giản  *Hoa quả làm*  *nguyên liệu giảm cân* |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  ***- Dự kiến khó khăn***: Nhiều loại quả được sử dụng làm nguyên liệu chế biến nhưng học sinh không biết vì ở địa phương không có. Vì vậy, GV có thể chiếu thêm hình ảnh một số loại quả làm nguyên liệu để HS tham khảo.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày về vai trò sử dụng làm nguyên liệu chế biến của cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **2. Sử dụng làm nguyên liệu chế biến**  - Có rất nhiều loại thực phẩm được chế biến từ trái cây.  - Ví dụ:  + Trà túi lọc từ quả đào.  + Nước giải khát từ quả chanh leo, dứa, đào,...  + Rượu vang từ quả nho, lê, táo tây,... |
| ***Nhiệm vụ 3. Tìm hiểu về vai trò sử dụng làm dược liệu***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục I.3 SGK tr.6 và trả lời câu hỏi: *Nêu vai trò của cây ăn quả trong việc sử dụng làm dược liệu.*  - GV cho HS quan sát hình ảnh về vai trò làm dược liệu của cây ăn quả:   |  |  | | --- | --- | | Cây dứa dại Cù Lao Chàm vị thuốc quý  *Lá non ngọn cây dứa có tác dụng trị*  *say nắng* | Hạt xoài không hề “vô dụng” như bạn nghĩ  *Hạt xoài trị ho* | | Hướng dẫn cách trị cảm cúm bằng vỏ bưởi và lá bưởi: Thử xong nhẹ cả người,  yên tâm vì lành tính  *Lá bưởi trị cảm cúm* | Hướng Dẫn】Cách Kích Thích Cây Nhãn Ra Hoa Hiệu Quả Đúng Cách  *Vỏ thân cây nhãn*  *trị mụn nhọt* |   - GV cho HS quan sát video về công dụng của cây nhãn lồng đối với sức khỏe:  <https://youtu.be/eVyVJ1YqJOc?si=PpJbtNsC2YvzAxfx> (0p25 – 1p52)  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  ***- Dự kiến khó khăn***: Nhiều loại quả có ở địa phương và có công dụng làm dược liệu nhưng học sinh không biết. GV có thể cho HS xem hình hoặc trực tiếp xem mẫu vật để mở rộng thông tin cho học sinh.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày về vai trò sử dụng làm dược liệu của cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Sử dụng làm dược liệu**  - Một số bộ phận của cây ăn quả có thể dùng để chế biến thành dược liệu.  - Ví dụ:  + Lá non ngọn cây dứa có tác dụng trị say nắng.  + Vỏ thân cây nhãn trị mụn nhọt.  + Hạt xoài trị ho.  + Lá bưởi được sử dụng để xông hơi trị cảm cúm. |
| ***Nhiệm vụ 4. Tìm hiểu về vai trò bảo vệ môi trường và trang trí cảnh quan***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục I.4 SGK tr.6 và trả lời câu hỏi: *Nêu vai trò của cây ăn quả trong việc bảo vệ môi trường và trang trí cảnh quan.*  - GV cho HS quan sát hình ảnh về vai trò bảo vệ môi trường và trang trí cảnh quan của cây ăn quả:   |  |  | | --- | --- | | Cây nhãn - Cây Xanh Gia Phạm  *Cây nhãn hạn chế bụi* | Những thông tin thú vị về phong thủy cây xoài | Trần Anh Group  *Cây xoài giảm*  *tiếng ồn* | | cây hồng xiêm  *Cây hồng xiêm*  *tạo bóng mát* | *Cây vải phủ xanh đất trống, đồi trọc* |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày về vai trò bảo vệ môi trường và trang trí cảnh quan của cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Bảo vệ môi trường và trang trí cảnh quan**  - Nhiều loại cây ăn quả được sử dụng làm cây bóng mát, cây cảnh quan, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp.  - Giúp nâng cao chất lượng không khí, hạn chế bụi, tiếng ồn như xoài, nhãn,...  - Những loại cây ăn quả có khả năng chịu hạn tốt được trồng để phủ xanh đất trống, đồi trọc và hạn chế xói mòn đất, như cây dứa, mận, vải,... |
| ***Nhiệm vụ 5. Tìm hiểu về vai trò phát triển kinh tế và văn hóa, nghệ thuật***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, quan sát Hình 1.3 SGK tr.6 và trả lời câu hỏi: *Kể tên các sản phẩm được tạo ra từ cây ăn quả trong Hình 1.3.*    - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục I.5 SGK tr.6, 7 và trả lời câu hỏi: *Nêu vai trò của cây ăn quả trong việc phát triển kinh tế và văn hóa, nghệ thuật.*  - GV cho HS quan sát hình ảnh về vai trò trong việc phát triển kinh tế và văn hóa, nghệ thuật của cây ăn quả:  *+ Cây ăn quả Việt Nam xuất khẩu:*   |  |  | | --- | --- | | Phương pháp bảo quản xoài trong quá trình xuất khẩu | TanNamChinh Logistics  *Bưởi năm roi* | Xuất khẩu giảm gần 90%, sầu riêng từ xa xỉ thành bình dân  *Sầu riêng* | | Bưởi Năm Roi Hậu Giang  *Bưởi năm roi* | Vải thiều Việt Nam được đóng hộp như tổ yến khi bán tại Nhật, 650k chỉ mua  được 1 hộp 12 quả | Vietnam Foodexpo  *Vải thiều* |   *+ Một số sản phẩm nghệ thuật từ cây ăn quả:*   |  |  | | --- | --- | | Những tác phẩm tỉa hoa quả điêu luyện của một chàng trai khiến hội con gái xấu hổ dần đều - Ảnh 1.  *Hoa văn uốn lượn trên quả bơ* | Những tác phẩm tỉa hoa quả điêu luyện của một chàng trai khiến hội con gái xấu hổ dần đều - Ảnh 3.  *Trạm khắc hoa văn trên vỏ dưa hấu* | | Chạm Khắc Bí Ngô Bằng Dao Và Dụng Cụ Chạm Khắc | Nền PSD Tải xuống miễn phí  - Pikbest  *Trạm khắc nghệ thuật trên quả bí ngô* | Những trái cây chưng Tết hút khách - VnExpress Kinh doanh  *Trang trí dừa*  *ngày Tết* |   - GV cho HS quan sát video về những loại quả ở Việt Nam được xuất khẩu thành công:  <https://youtu.be/bCalr6DJoLM?si=VOVhZsyxiFL_61RN>  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát hình ảnh, đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trả lời câu hỏi Hình 1.3: *Các sản phẩm được tạo ra từ cây ăn quả:*  *+ Hồ lô tài lộc được làm từ quả bưởi.*  *+ Hoa sen và giá đỡ điện thoại được làm từ cây dừa.*  *+ Cây quất thế.*  - GV mời một số HS trình bày về vai trò phát triển kinh tế và văn hóa, nghệ thuật của cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nội dung mới. | **5. Phát triển kinh tế và văn hóa, nghệ thuật**  - Ở nước ta, sản phẩm từ cây ăn quả không chỉ đáp ứng nhu cầu nội địa mà còn xuất khẩu sang nhiều nước khác.  - Nhiều vùng miền đã xây dựng sản phẩm cây ăn quả đặc trưng.  - Sử dụng làm sản phẩm nghệ thuật mang giá trị biểu tượng và thẩm mĩ, thể hiện văn hóa truyền thống.  - Vườn cây ăn quả được sử dụng cho các hoạt động du lịch, giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp,... |

**2.2. Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về đặc điểm thực vật học của cây ăn quả**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được đặc điểm thực vật học của cây ăn quả.

**b) Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu về đặc điểm thực vật học của cây ăn quả theo nội dung SGK tr.7, 8 và trả lời các câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về đặc điểm thực vật học của cây ăn quả.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| ***Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu về rễ***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Các loại cây ăn quả như xoài, nhãn, cam, bưởi, thanh long, chuối,... thuộc các loài khác nhau nhưng chúng có những đặc điểm chung về thực vật học, để áp dụng những biện pháp kĩ thuật phù hợp khi trồng và chăm sóc cây ăn quả, người trồng cần hiểu về vai trò, chức năng các bộ phận của cây ăn quả.*  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi:  *+ Hãy nêu đặc điểm thực vật học của cây ăn quả.*  *+ Tại sao người trồng cần hiểu được đặc điểm thực vật học của cây ăn quả?*  - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh, đọc thông tin II.1 SGK tr.7 và trả lời câu hỏi: *Trình bày đặc điểm rễ của cây ăn quả.*    - GV cho HS quan sát hình ảnh về rễ cây của cây ăn quả:   |  |  | | --- | --- | | *Rễ trụ (cọc)* | *Rễ chùm* |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát hình ảnh, đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả thảo luận:  *+ Đặc điểm thực vật học của cây ăn quả: rễ, thân và cành, lá, hoa và quả.*  *+ Người trồng cần hiểu được đặc điểm thực vật học của cây ăn quả để trong quá trình trồng và chăm sóc cây được sinh trưởng tốt.*  - GV mời một số HS trình bày về đặc điểm rễ của cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **II. Đặc điểm thực vật học của cây ăn quả**  **1. Rễ**  - Chức năng:  + Hút nước và chất dinh dưỡng để nuôi cây.  + Dự trữ các chất dinh dưỡng khi cây sinh trưởng chậm hoặc ngủ, nghỉ.  + Giữ cho cây đứng vững khi có gió bão.  - Phân bố:  + Sâu và rộng, phân nhiều nhánh.  + Độ sâu khoảng 5 – 50cm, đất trồng cây ăn quả yêu cầu độ dày tầng canh tác trên 1,0m. |
| ***Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu về thân và cành***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh, đọc thông tin II.2 SGK tr.7 và trả lời câu hỏi: *Trình bày đặc điểm thân và cành của cây ăn quả.*    **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát hình ảnh, đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày về đặc điểm thân và cành của cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **2. Thân và cành**  - Thân chính: được tính từ cổ rễ cây đến điểm phân cành đầu tiên.  - Cành:  + Cành mọc trên thân chính là cành cấp 1.  + Cành mọc trên cành cấp 1 là cành cấp 2.  + Tương tự là cành cấp 3, 4, 5,...  - Chức năng: nâng đỡ và dẫn nối giữa bộ rễ với lá, chồi, hoa, quả. |
| ***Nhiệm vụ 3. Tìm hiểu về lá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc thông tin II.3 SGK tr.8 và trả lời câu hỏi: *Trình bày đặc điểm lá của cây ăn quả.*  - GV cho HS quan sát hình ảnh một số loại lá của cây ăn quả:   |  |  | | --- | --- | | 18 Lá Xoài Có Tác Dụng Gì - Nên Xem  *Lá cây xoài* | Super humic đối với cây cam có tác dụng như thế nào?  *Lá cây cam* | | 15 bài thuốc chữa bệnh từ cây ổi | Báo Dân tộc và Phát triển  *Lá cây ổi* | Chữa Đau Dạ Dày Bằng Lá Vú Sữa Có Thực Sự Hiệu Quả?  *Lá cây vú sữa* | | Cây dưa hấu - Cách trồng và chăm sóc cây dưa hấu - Giống cây ăn quả  *Lá cây dưa hấu* | Đu đủ: từ lá tới rễ có thể chữa nhiều bệnh tại nhà  *Lá cây đu đủ* |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày về đặc điểm lá của cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Lá**  - Là cơ quan sinh dưỡng quan trọng đối với cây ăn quả do chúng là nơi tổng hợp các chất hữu cơ cần thiết cho cây.  - Sự phân bố lá trên cây quyết định diện tích lá trên tán cây và ảnh hưởng đến khả năng nhận ánh sáng của lá khi tiến hành quang hợp tạo dinh dưỡng nuôi cây. |
| ***Nhiệm vụ 4. Tìm hiểu về hoa***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc thông tin II.4 SGK tr.8 và trả lời câu hỏi: *Trình bày đặc điểm hoa của cây ăn quả.*  - GV cho HS quan sát hình ảnh một số loại hoa cây ăn quả:   |  |  | | --- | --- | | Có một mùa hoa bưởi  *Hoa bưởi* | Đẹp mê hồn hoa mận nở trắng rừng | baotintuc.vn  *Hoa mận* | | Hoa nhãn nở rộ, tỏa hương thơm ngọt khắp miền quê  *Hoa cây nhãn* | Cây Vải Thiều Ra Hoa Chậm - Biện Pháp Khắc Phục  *Hoa cây vải* | | Những bài thuốc quý từ hoa đu đủ đực | Báo Dân tộc và Phát triển  *Hoa cây đu đủ* | CAM -đặc điểm, thành phần hóa học cây cam, bộ phận dùng, công dụng  *Hoa cây cam* |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày về đặc điểm hoa của cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Hoa**  - Là cơ quan sinh sản của cây.  - Tùy loại cây ăn quả mà có ba loại hoa: hoa đực, hoa cái và hoa lưỡng tính.  - Phần lớn cây ăn quả cần có sự giao phấn giữa các cây hoặc các hoa để tăng tỉ lệ đậu quả. |
| ***Nhiệm vụ 5. Tìm hiểu về quả***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc thông tin II.5 SGK tr.8 và trả lời câu hỏi: *Trình bày đặc điểm quả của cây ăn quả.*  - GV cho HS quan sát hình ảnh về quả của một số loại cây:  *+ Quả hạch:*   |  |  | | --- | --- | | Những lợi ích của quả đào đối với sức khỏe  *Quả đào* | Mận - Tác Dụng Và Tác Hại Của Mận Bạn Cần Biết Khi Sử Dụng | Cooky.vn  *Quả mận* | | Quả cóc có tác dụng gì? 17 lợi ích sức khỏe của quả cóc  *Quả cóc* | Quả bơ - Vị thuốc tuyệt vời đến từ thiên nhiên | Báo Dân tộc và Phát triển  *Quả bơ* |   *+ Quả mọng:*   |  |  | | --- | --- | | Công dụng của quả cam  *Quả cam* | Cách chọn quýt đường ngọt, thơm  *Quả quýt* | | Quả bưởi giúp bạn khỏe đẹp từ trong ra ngoài • Leep.app  *Quả bưởi* | Chanh - Những công dụng quý với sức khỏe và cách sử dụng  *Quả chanh* |   *+ Quả có vỏ cứng:*   |  |  | | --- | --- | | Quá nhiều lợi ích cho sức khỏe với một trái dừa tươi - Nhịp sống kinh tế  Việt Nam & Thế giới  *Quả dừa* | Đào lộn hột | công dụng đào lộn hột | địa chỉ bán đào lộn hột  *Quả đào lộn hột* | | Quả trường sinh với tác dụng của quả đảo tiên và cách dùng chữa bệnh  *Quả đào tiên* | *Quả sầu riêng* |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày về đặc điểm quả của cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nội dung mới. | **5. Quả**  Có chức năng bảo vệ hạt – cơ quan sinh sản của cây. Quả của đa số các loại cây ăn quả được phân chia thành các nhóm:  - Quả hạch: loại quả bên ngoài có phần mềm bao quanh một “hạt” lớn với lớp vỏ quả trong cứng cùng với hạt giống ở bên trong.  *Ví dụ: đào, mận,...*  - Quả mọng: các loại trái cây nhỏ, có nhiều thịt quả, có dạng tròn, nhiều nước.  *Ví dụ: cam, quýt,...*  - Quả có vỏ cứng: loại quả có vỏ cứng bên ngoài.  *Ví dụ: dừa, đào lộn hột,...* |

**2.3. Hoạt động 2.3:** Tìm hiểu yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả

**a) Mục tiêu:** HS nêu được yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả.

**b) Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu về yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả theo nội dung SGK tr.8-10 và trả lời các câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| ***Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu về nhiệt độ***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Các yếu tố ngoại cảnh như nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, đất và gió ảnh hưởng trực tiếp đến sự sinh trưởng và phát triển của cây ăn quả. Các yếu tố này khác nhau ở mỗi vùng miền. Người trồng cây hiểu và yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả sẽ có thể áp dụng các biện pháp kĩ thuật phù hợp làm tăng năng suất và chất lượng trái cây.*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm quan sát Bảng 1.1, đọc nội dung mục III.1 SGK tr.8, 9 và trả lời câu hỏi: *Dựa vào các yêu cầu về nhiệt độ, cây ăn quả được phân loại thành những nhóm nào? Nêu đặc điểm của mỗi nhóm đó.*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Nêu ảnh hưởng của nhiệt độ tới cây ăn quả.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát Bảng 1.1, đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trả lời câu hỏi về phân loại cây ăn quả theo nhiệt độ: *Trình bày dưới Hoạt động 3.*  - GV mời một số HS trả lời ảnh hưởng của nhiệt độ tới cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **III. Yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả**  **1. Nhiệt độ**  - Ảnh hưởng tới sự sinh trưởng và phát triển của cây ăn quả.  - Ngưỡng nhiệt độ thấp nhất và cao nhất của năm sẽ quyết định đến vùng phân bố và sản xuất của các loại cây ăn quả.  *Ví dụ: cây đào, cây mận ra hoa và đậu quả khi được trồng ở vùng núi có nhiệt độ thấp như các tỉnh Sơn La, Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng,...* |
| ***Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu độ ẩm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục III.2 SGK tr.9 và trả lời câu hỏi: *Độ ẩm đất ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây ăn quả như thế nào?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trả lời ảnh hưởng của độ ẩm tới cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **2. Độ ẩm**  - Nước ảnh hưởng đến thời gian ngủ, nghỉ, sinh trưởng của cây; sự phân hóa, nở hoa; quá trình lớn lên và chín của quả.  - Ở giai đoạn ra lộc, ra hoa, phát triển quả, cây ăn quả cần lượng nước lớn, độ ẩm đất nên duy trì khoảng 70 – 80%.  - Vào thời kì ngủ, nghỉ hoặc phân hóa hoa, cây yêu cầu lượng nước không cao, độ ẩm thấp, ở mức 40 – 50%. |
| ***Nhiệm vụ 3. Tìm hiểu ánh sáng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục III.3 SGK tr.9 và trả lời câu hỏi: *Ánh sáng ảnh hưởng như thế nào đến sự sinh trưởng và phát triển của cây ăn quả?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trả lời ảnh hưởng của ánh sáng tới cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Ánh sáng**  - Ảnh hưởng đến thời gian ngủ, nghỉ, sự phân hóa mầm non, nở hoa và phát triển quả của cây.  - Thời gian chiếu sáng trong ngày quyết định sự hình thành mầm hoa đối với một số loại cây ăn quả.  - Cường độ chiếu sáng mạnh làm cho cây mất nhiều nước, có thể gây cháy lá, rám quả. Ánh sáng còn ảnh hưởng đến màu sắc quả khi chín, khi thiếu ánh sáng, quả sẽ lên màu chậm và không đẹp. |
| ***Nhiệm vụ 4. Tìm hiểu đất***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, đọc nội dung mục III.4 SGK tr.10 và trả lời câu hỏi:  *+ Cây ăn quả hấp thu các chất dinh dưỡng khoáng nào từ đất?*  *+ Cây ăn quả thích hợp trồng ở nơi đất có đặc điểm như thế nào?*  - GV cho HS quan sát hình ảnh về đất trồng cây ăn quả:   |  |  | | --- | --- | | Đất phù sa trồng cây gì? - Thế giới giá thể, đất trồng cây  *Đất phù sa* | Đất cát trồng cây gì là tốt nhất? - Thế giới giá thể, đất trồng cây  *Đất cát pha* | | Đất thịt loại đất lý tưởng cho Nông Nghiệp  *Đất thịt nhẹ* | Đất Đỏ Bazan Trồng Cây  *Đất đỏ bazan* |   - GV cho HS quan sát video về chọn và xử lí đất trồng cây ăn quả:  <https://youtu.be/LJnz-_d_l5g?si=qDVdVNiyHuuv7Qsl> (3p00 – 10p55)  - GV yêu cầu HS đọc mục ***Em có biết*** SGK tr.10: *Đối với vùng đồi núi, đất có độ dốc lớn, cần làm đường đồng mức để trồng, chăm sóc cây ăn quả thuận lợi và hạn chế xói mòn đất.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời ảnh hưởng của đất tới cây ăn quả.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trả lời câu hỏi.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Đất**  - Cung cấp các dinh dưỡng khoáng và nước cho cây ăn quả.  - Trong quá trình sinh trưởng và phát triển, cây ăn quả cần các nguyên tố dinh dưỡng khoáng thiết yếu như đạm (N), lân (P), kali (K) và các nguyên tố vi lượng. Tỉ lệ các chất dinh dưỡng khoáng cần thiết cho cây tùy thuộc vào loại cây và thời kì sinh trưởng, phát triển.  - Cây ăn quả đa số là cây lâu năm. Bộ rễ phát triển mạnh cả chiều ngang và chiều sâu nên đất trồng cần có tầng canh tác dày, thoát nước tốt. Các loại đất thuận lợi cho cây ăn quả phát triển như đất phù sa, đất đỏ,... các loại đất nhiễm mặn không thích hợp cho cây ăn quả. |
| ***Nhiệm vụ 5. Tìm hiểu gió***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục III.5 SGK tr.10 và trả lời câu hỏi: *Nêu ảnh hưởng của gió đến sự sinh trưởng và phát triển của cây ăn quả.*  - GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh về đất:  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SGK và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời một số HS trả lời ảnh hưởng của gió tới cây ăn quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV chuyển sang nội dung mới. | **5. Gió**  - Ảnh hưởng đến mức độ lưu thông không khí trong vườn cây ăn quả, tăng khả năng thoát nước, tăng hoặc giảm độ không khí, cũng như sự lây lan của các loại sâu, bệnh hại.  - Tính chất (khô, nóng, lạnh) và tốc độ gió có ảnh hưởng đến sự sinh trưởng, phát triển của cây. |
| **DỰA VÀO YÊU CẦU VỀ NHIỆT ĐỘ, CÂY ĂN QUẢ**  **ĐƯỢC PHÂN THÀNH 3 NHÓM**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nhóm cây** | **Đặc điểm** | **Ví dụ** | | Cây ăn quả nhiệt đới | Sinh trưởng và phát triển thuận lợi ở nhiệt độ 25 – 28oC, không yêu cầu nhiệt độ thấp để phân hóa mầm hoa. | Thanh long chuối, xoài,... | | Cây ăn quả á nhiệt đới | Sinh trưởng và phát triển thuận lợi ở nhiệt độ 25 – 28oC, cần nhiệt độ thấp khoảng 10 – 20oC để phân hóa mầm hoa trong thời gian nhất định. | Vải, bơ, nhót,... | | Cây ăn quả ôn đới | Sinh trưởng thuận lợi ở nhiệt độ 20 – 25oC và cần nhiệt độ thấp, khoảng dưới 10oC trong một khoảng thời gian nhất định để phân hóa mầm hoa. | Lê, đào, mận, mơ,... | | |

**3 . Hoạt động 3. Luyện tập.**

**a) Mục tiêu:** Củng cố các kiến thức đã học và vận dụng được đặc điểm chung của cây ăn quả.

**b) Nội dung:** HS chơi trò chơi củng cố kiến thức và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**c) Sản phẩm:** HS chọn được đáp án đúng cho câu hỏi trắc nghiệm và trả lời câu hỏi phần Luyện tập.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS chơi trò chơi trắc nghiệm:

***Câu 1:*** *Nguồn dinh dưỡng từ cây ăn quả cần thiết cho lứa tuổi nào?*

*A. Người già.*

*B. Trẻ nhỏ.*

*C. Thanh niên.*

*D. Mọi lứa tuổi.*

***Câu 2:*** *Nhiệt độ thích hợp để trồng cây ăn quả nhiệt đới là*

*A. 25oC - 28oC.*

*B. 20oC - 25oC.*

*C. 23oC - 29oC.*

*D. 30oC - 35oC.*

***Câu 3:*** *Trong giai đoạn ra lỗ, ra hoa, phát triển quả, cây ăn quả cần lượng nước lớn, độ ẩm đất duy trì trong khoảng nào?*

*A. 60 - 70%.*

*B. 70 - 80%.*

*C. 90 - 100%.*

*D. trên 100%.*

***Câu 4:*** *Loại đất nào* ***không*** *thích hợp trồng cây ăn quả?*

*A. Đất phù sa.*

*B. Đất đỏ.*

*C. Đất bazan.*

*D. Đất nhiễm mặn.*

***Câu 5:*** *Dựa vào yêu cầu về nhiệt độ, có thể chia cây ăn quả thành mấy nhóm?*

*A. 3.*

*B. 4.*

*C. 5.*

*D. 6.*

***Câu 6:*** *Yếu tố đúng khi nói về yêu cầu ánh sáng của cây ăn quả*

*A. thời gian chiếu sáng trong ngày ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây ăn quả.*

*B. thời gian chiếu sáng trong ngày ảnh hưởng đến thời gian ngủ, nghỉ, sự phân hóa mầm hoa, nở hoa và phát triển quả của cây.*

*C. thời gian chiếu sáng trong ngày ảnh hưởng đến mức độ lưu thông không khí trong vườn cây ăn quả.*

*D. thời gian chiếu sáng trong ngày quyết định đến dinh dưỡng khoáng và nước cho cây ăn quả.*

***Câu 7:*** *Đâu* ***không*** *phải là vai trò của cây ăn quả?*

*A. Sử dụng làm thực phẩm.*

*B. Sử dụng quả làm thuốc chữa bệnh.*

*C. Sử dụng làm dược liệu.*

*D. Phát triển kinh tế và văn hóa, nghệ thuật.*

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi phần Luyện tập SGK tr.6-9:

*1. Em hãy kể tên một số sản phẩm được chế biến từ quả xoài, chuối hoặc bưởi.*

*2. Hãy kể thêm các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật được tạo ra từ cây ăn quả.*

*3. Vì sao cây ăn quả cần được trồng ở nơi có tầng canh tác dày 1,0m trở lên?*

*4. Chức năng của rễ và thân có điểm nào giống và khác nhau?*

*5. Em hãy kể tên một số loại quả hạch, quả mọng, quả có vỏ cứng mà em biết.*

*6. Em hãy kể tên một số loại cây ăn quả thuộc nhóm á nhiệt đới và ôn đới. Nhóm cây nào yêu cầu vùng trồng cây có nhiệt độ thấp hơn?*

*7. Để ra hoa, cây ăn quả á nhiệt đới cần điều kiện về nhiệt độ khác cây ăn quả nhiệt đới như thế nào?*

*8. Em hãy cho biết cây ở giai đoạn ra hoa và giai đoạn ngủ, nghỉ có yêu cầu về độ ẩm đất như thế nào?*

*9. Cường độ ánh sáng mạnh có thể tác động xấu nào đối với cây ăn quả?*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

-HS thảo luận nhóm, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**

- GV nhận xét và đánh giá bài của HS.

**Kết quả:**

***Đáp án trắc nghiệm:***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** |
| D | A | B | D | A | B | B |

***Luyện tập:***

*1. Một số sản phẩm được chế biến từ quả xoài, chuối hoặc bưởi: nước ép, sinh tố, mặt nạ, đồ ăn khô (chuối sấy), tinh dầu (bưởi),...*

*2. Các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật được tạo ra từ cây ăn quả: quả dưa hấu, quả bưởi,...*

*3. Cây ăn quả cần được trồng ở nơi có tầng canh tác dày 1,0m trở lên vì rễ cây thường phân bổ ở độ sâu 5 – 50cm.*

*4. Chức năng của rễ và thân có điểm nào giống và khác nhau:*

*+ Giống: nâng đỡ, giúp cho cây đứng vững.*

*+ Khác nhau:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | ***Rễ*** | ***Thân*** |
| *Chức năng* | *- Hút nước và chất dinh dưỡng để nuôi cây.*  *- Dự trữ các chất dinh dưỡng khi cây sinh trưởng chậm hoặc ngủ, nghỉ.*  *- Giữ cho cây đứng vững khi có gió bão.* | *Nâng đỡ và dẫn nối giữa bộ rễ với lá, chồi, hoa, quả.* |
| *Phân bố* | *- Sâu và rộng, phân nhiều nhánh.*  *- Độ sâu khoảng 5 – 50cm.* | *Được tính từ cổ rễ cây đến điểm phân cành đầu tiên.* |

*5. Một số loại quả hạch, quả mọng, quả có vỏ cứng:*

*+ Quả hạch: đào, mận, cóc, bơ,...*

*+ Quả mọng: cam, quýt, chanh, bưởi,...*

*+ Quả vỏ cứng: đào tiên, dừa, đào lộn hột, mít, sầu riêng,...*

*6.*

*+ Một số loại cây ăn quả thuộc nhóm á nhiệt đới: vải, bơ, nhót,...*

*+ Một số loại cây ăn quả thuộc nhóm ôn đới: lê, đào, mận, mơ,...*

*+ Nhóm cây có yêu cầu vùng trồng cây có nhiệt độ thấp hơn là nhóm cây ăn quả ôn đới.*

*7. Để ra hoa, cây ăn quả á nhiệt đới cần điều kiện về nhiệt độ khác với cây ăn quả nhiệt đới:*

*+ Cây ăn quả á nhiệt đới: nhiệt độ thấp khoảng 10 – 20oC.*

*+ Cây ăn quả nhiệt đới: không yêu cầu về nhiệt độ thấp.*

*8. Cây ở giai đoạn ra hoa và giai đoạn ngủ, nghỉ cần độ ẩm duy trì khoảng 70 – 80%.*

*9. Cường độ ánh sáng mạnh làm cho cây mất nhiều nước, có thể gây cháy lá, rám quả.*

**4. Hoạt động 4. Vận dụng.**

**a) Mục tiêu:** Củng cố kĩ năng vận dụng đặc điểm chung của cây ăn quả.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi phần Vận dụng.

**c) Sản phẩm:** HS trả lời câu hỏi phần Vận dụng.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi phần Vận dụng SGK tr.6-10.

*1. Cây dứa được trồng nhiều ở vùng đồi núi đem lại những lợi ích gì?*

*2. Hãy kể tên và nêu vai trò của cây ăn quả đặc trưng tại một số địa phương.*

*3. Hãy phân tích đặc điểm thực vật học của một loại cây ăn quả ở địa phương em.*

*4. Em hãy tìm hiểu những lợi ích của việc bao quả xoài.*

*5. Cần phải làm gì để hạn chế gió mạnh ảnh hưởng xấu đến cây ăn quả?*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời một số HS trả lời câu hỏi:

*1. Cây dứa được trồng nhiều ở vùng đồi núi đem lại lợi ích:*

*+ Phủ xanh đất trống, đồi trọc.*

*+ Hạn chế xói mòn đất.*

*2. Cây ăn quả đặc trưng tại một số địa phương:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Cây ăn quả*** | ***Đặc trưng*** | ***Vai trò*** |
| *Cam xoàn*  *Lai Vung* | *Đồng Tháp* | *- Sử dụng làm thực phẩm.*  *- Sử dụng làm nguyên liệu chế biến.*  *- Giúp tăng cường sức đề kháng, giúp giảm quá trình lão hóa diễn ra chậm hơn.* |
| *Nho đỏ* | *Ninh Thuận* | *- Sử dụng làm thực phẩm.*  *- Sử dụng làm nguyên liệu chế biến.*  *- Làm răng trắng hơn, phòng ngừa bệnh tim mạch và mạch máu não.*  *- Giúp giảm cân nhanh chóng.* |
| *Sầu riêng* | *Nam Bộ* | *- Sử dụng làm thực phẩm.*  *- Sử dụng làm nguyên liệu chế biến.*  *- Có giá trị xuất khẩu cao.* |

*3. Đặc điểm thực vật học của cây mít:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Bộ phận*** | ***Đặc điểm thực vật học*** | ***Hình ảnh minh họa*** |
| *Rễ* | *Có bộ rễ cọc chắc khỏe ăn sâu vào trong lòng đất, giúp cây ít bị đổ ngã và sâu bệnh.* |  |
| *Thân* | *Có chiều cao từ 10 – 30m, màu xám sẫm và nhiều cành tán. Đường kính thân cây mít khi bé dao động từ 10 – 20cm và trên 30cm khi lớn.* | Cây mít – Đặc điểm, Kỹ thuật trồng và chăm sóc mít |
| *Lá* | *Có lá đơn, mọc cách, hình trái xoan và có màu xanh bóng ở mặt trên. Khi ở giai đoạn cây con, lá mít thường chia thành 3 thùy đơn.* |  |
| *Hoa (Dái mít)* | *Hoa đơn tính đồng chu. Hoa đực mọc thành bông đuôi sóc, cụm hoa đực thường có lông tơ dài và lá bắc hình khiên. Cụm hoa cái có hình bầu dục, mọc ngay trên thân hoặc các cành già.* |  |
| *Quả* | *Quả phức (gồm nhiều quả thật bên trong), có chiều dài khoảng 30 – 60cm, đường kính dao động từ 18 – 30cm, vỏ có nhiều gai.* |  |
| *Hạt* | *Có hình thuôn dài từ 2 – 4cm, rộng 1,5 – 3cm. Bên trong hạt không có nội nhũ mà chỉ có 2 lá đài.* |  |

*4. Lợi ích của việc bao quả xoài là:*

*+ Hạn chế sâu đục quả, bệnh đốm da ếch, thán thư, xì mũ trái,...*

*+ Hạn chế được 100% quả không bị nhiễm thuốc bảo vệ thực vật.*

*+ Đảm bảo được tiêu chí về sản phẩm sạch theo tiêu chuẩn Global GAP để có thể xuất khẩu.*

*+ Ngăn ngừa tình trạng trầy xước vỏ.*

|  |  |
| --- | --- |
| 100 Túi Bọc Xoài - 18 x 24 cm - Vải Không Dệt - Loại Dây Rút | Kỹ thuật bao trái xoài và những điều lưu ý để có hiệu quả cao |

*5. Để hạn chế gió mạnh ảnh hưởng xấu đến cây ăn quả cần:*

*+ Tỉa cành lớn.*

*+ Bao quả.*

*+ Bổ sung phân bón như kali, đạm,...*

*+ Cải tạo lại đất.*

*+ ...*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, học tập**

- GV nhận xét, tuyên dương.

- GV kết thúc tiết học.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức trong bài:

*+ Cây ăn quả được sử dụng làm thực phẩm, nguyên liệu chế biến, dược liệu, bảo vệ môi trường và trang trí cảnh quan, phát triển kinh tế và văn hóa, nghệ thuật.*

*+ Cây ăn quả có những đặc điểm thực vật học đặc trưng về rễ, thân và cành, lá, hoa, quả; trên cơ sở đó sẽ áp dụng biện pháp kĩ thuật phù hợp nhằm mục đích tăng năng suất và chất lượng quả.*

*+ Cây ăn quả có những yêu cầu riêng về nhiệt độ, ánh sáng, độ ẩm, đất và gió; trên cơ sở đó sẽ lựa chọn được vùng trồng phù hợp, phát huy lợi thế mỗi vùng miền và hạn chế ảnh hưởng xấu của thời tiết, khí hậu.*

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Bài 2******– Nhân giống vô tính cây ăn quả và thực hành nhân giống cây ăn quả bằng phương pháp ghép đoạn cành****.*

\* **Rút kinh nghiệm.**